

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TKD23B4** Năm học: **24-25**
Mã MH/MĐ: **MH03092** Học kỳ: **01**
Tên MH/MĐ: **Kế toán thương mại dịch vụ**
Số TC: **3**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2353403023658	Trần Đăng	Khôi	24/10/2008				6	10.0	9.0	7.0		8.3		8.3
2	2353403023659	Huỳnh Thị Thúy	Nga	12/11/2008				5	5.0	5.0	5.0		6.3		5.8
3	2353403023660	Nguyễn Thị Kim	Ngân	18/02/2008				6	5.0	5.0	5.0		6.3		5.8
4	2353403023661	Phan Thị Kim	Ngân	29/11/2007				5	5.0	5.0	5.0		7.0		6.2
5	2353403023663	Trần Thị Bích	Ngọc	30/11/2008				6	8.0	6.0	6.0		7.0		6.8
6	2353403023664	Phan Thị Kim	Nguyên	18/10/2008				6	6.0	5.0	5.0		1.5		3.1
7	2353403023665	Nguyễn Thiện	Nhân	19/12/2008				6	6.0	7.0	6.0		2.0		3.7
8	2353403023666	Huỳnh Thị Yến	Nhi	09/12/2008				5	5.0	5.0	5.0		1.0		2.6
9	2353403023667	Mai Thị Ánh	Như	22/09/2008				6	7.0	5.0	5.0		8.0		7.1
10	2353403023669	Nguyễn Thị Ngọc	Quý	10/12/2008				5	5.0	6.0	5.0		5.0		5.1
11	2353403023671	Mai Hồng Nhật	Tân	30/11/2008				6	7.0	5.0	5.0		5.3		5.5
12	2353403023672	Nguyễn Thanh	Thảo	23/05/2008				5	6.0	5.0	5.0		7.0		6.3
13	2353403023673	Thái Thị Phương	Thảo	15/06/2008				5	6.0	5.0	5.0		6.0		5.7
14	2353403023676	Lê Anh	Thư	02/08/2008				7	7.0	8.0	6.0		6.5		6.7
15	2353403025255	Phan Thị Ngọc	Lam	28/09/2008				6	8.0	6.0	6.0		7.0		6.8

Châu Đốc, ngày 27 tháng 12 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Thị Hạnh Dao